

**DANH SÁCH SINH VIÊN CÁC LỚP TUYỂN SINH TRƯỚC NĂM 2007 ĐƯỢC CẤP HỌC BỔNG HỌC  
KỲ I NĂM HỌC 2009-2010**

Kèm theo Quyết định số 766/QĐHSPKTND ngày 07. tháng 10. năm 2009 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định

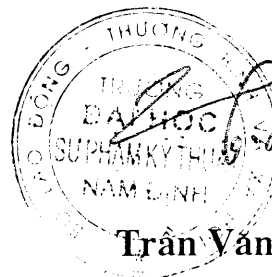
STT	HỌ VÀ TÊN		LỚP	XẾP LOẠI RL	TBCHT	MỨC HỌC BỔNG ĐƯỢC CẤP (xuất)	THÀNH TIỀN (đồng/tháng)
1	Trần Xuân	Trường	ĐK - KTD1	Xuất sắc	8.17	1.5	270.000
2	Đỗ Thị Tuyết	Mai	ĐK - KTD1	Tốt	7.95	1.0	180.000
3	Nguyễn Phương	Linh	ĐK - KTD1	Tốt	7.91	1.0	180.000
4	Ngô Thị	Hà	ĐK - KTD1	Tốt	7.82	1.0	180.000
5	Lê Thị	Loan	ĐK - KTD1	Tốt	7.64	1.0	180.000
6	Lê Đình	Hoàn	ĐK - KTD1	Tốt	7.56	1.0	180.000
7	Nguyễn Văn	Nhuộng	ĐK - KTD1	Xuất sắc	7.56	1.0	180.000
8	Mai Thị	Phượng	ĐK - KTD1	Xuất sắc	7.53	1.0	180.000
9	Trần Thanh	Tuấn	ĐK - KTD1	Tốt	7.51	1.0	180.000
10	Nguyễn Thị	Hiên	ĐK - KTD1	Xuất sắc	7.47	1.0	180.000
11	Vũ Thị	Yến	ĐK - TIN 1	Tốt	8.27	1.5	270.000
12	Nguyễn Thị	Hiên	ĐK - TIN 1	Xuất sắc	8.01	1.5	270.000
13	Vũ Đình	Thuấn	ĐK - TIN 1	Tốt	7.92	1.0	180.000
14	Vũ Thị	Lan	ĐK - TIN 1	Xuất sắc	7.79	1.0	180.000
15	Trịnh Thị	Ngọc	ĐK - TIN 1	Tốt	7.77	1.0	180.000
16	Nguyễn Thị Kim	Anh	ĐK - TIN 1	Tốt	7.61	1.0	180.000
17	Trần Thị	Huệ	ĐK - TIN 1	Tốt	7.60	1.0	180.000
18	Trần Thị	Lan	ĐK - TIN 1	Tốt	7.57	1.0	180.000
19	Đỗ Thị Ngọc	Ánh	ĐK - TIN 1	Tốt	7.56	1.0	180.000
20	Bùi Thị	Loan	ĐK - TIN 1	Tốt	7.50	1.0	180.000
21	Đỗ Thị	Huệ	ĐK - TIN 1	Tốt	7.43	1.0	180.000
22	Phạm Thị	Tâm	ĐK - TIN 1	Tốt	7.42	1.0	180.000
23	Nguyễn Thị	Mai	ĐK - TIN 1	Tốt	7.35	1.0	180.000
24	Trần Thị	Mơ	ĐK - TIN 1	Tốt	7.33	1.0	180.000
25	Trần Nguyên	Hồng	ĐS - HÀN 1	Tốt	7.34	1.0	180.000
26	Đỗ Thị	Lương	ĐS - KTD 1	Xuất sắc	7.80	1.0	180.000
27	Đồng Văn	Biên	ĐS - KTD 1	Tốt	7.77	1.0	180.000
28	Đình Văn	Kiên	ĐS - KTD 1	Tốt	7.67	1.0	180.000
29	Đào Văn	Kính	ĐS - KTD 1	Xuất sắc	7.64	1.0	180.000
30	Võ Văn	Tuấn	ĐS - KTD 1	Tốt	7.51	1.0	180.000
31	Lương Đức	Đạt	ĐS - KTD 1	Tốt	7.43	1.0	180.000
32	Nguyễn Mạnh	Hùng	ĐS - KTD 1	Xuất sắc	7.43	1.0	180.000
33	Đào Thị Huyền	Trang	ĐS - TIN 1	Xuất sắc	8.38	1.5	270.000

STT	HỌ VÀ TÊN		LỚP	XẾP LOẠI RL	TBCHT	MỨC HỌC BỔNG ĐƯỢC CẤP (xuất)	THÀNH TIỀN (đồng/tháng)
34	Lê Thị	Thu	ĐS - TIN 1	Xuất sắc	8.19	1.5	270.000
35	Trần Thị	Phượng	ĐS - TIN 1	Tốt	8.19	1.5	270.000
36	Trần Đức	Quân	ĐS - TIN 1	Tốt	8.11	1.5	270.000
37	Nguyễn Thị	Thu	ĐS - TIN 1	Tốt	7.97	1.0	180.000
38	Đinh Tiến	Lâm	ĐS - TIN 1	Xuất sắc	7.95	1.0	180.000
39	Nguyễn Thị Thu	Hường	ĐS - TIN 1	Tốt	7.90	1.0	180.000
40	Vũ Thị Hồng	Vân	ĐS - TIN 1	Xuất sắc	7.89	1.0	180.000
41	Nguyễn Thị	Ngân	ĐS - TIN 1	Tốt	7.74	1.0	180.000
42	Đỗ Thị	Quỳnh	ĐS - TIN 1	Tốt	7.69	1.0	180.000
43	Trương Thị	Nghĩa	ĐS - TIN 1	Xuất sắc	7.56	1.0	180.000
44	Mai Thị	Tơ	ĐS - TIN 1	Tốt	7.51	1.0	180.000
45	Nguyễn Đình	Triệu	ĐS - TIN 1	Tốt	7.47	1.0	180.000
46	Phạm Đại	Nghĩa	ĐS - TIN 1	Tốt	7.46	1.0	180.000
47	Nguyễn Thị Thu	Hà	ĐS - TIN 1	Tốt	7.38	1.0	180.000
48	Nguyễn Thị	Hương	ĐS - TIN 1	Tốt	7.36	1.0	180.000
49	Nguyễn Thị Thu	Vân	ĐS - TIN 1	Tốt	7.32	1.0	180.000
50	Cù Tuấn	Anh	ĐS - TIN 1	Tốt	7.32	1.0	180.000
51	Nguyễn Thị	Thảo	ĐS - TIN 1	Tốt	7.31	1.0	180.000
52	Nguyễn Sỹ	Thoại	CS - Đ 35A	Tốt	7.30	1.0	150.000
53	Nguyễn Công	Chiến	CS - Đ 35A	Xuất sắc	7.15	1.0	150.000
54	Lê Thị	Anh	CS - Đ 35B	Xuất sắc	7.64	1.0	150.000
55	Ngô Thị Vân	Hồng	CS - Đ 35B	Tốt	7.42	1.0	150.000
56	Nguyễn Thị	Là	CS - Đ 35B	Tốt	7.23	1.0	150.000
57	Nguyễn Trung	Thành	CS - Đ 35B	Tốt	7.22	1.0	150.000
58	Lương Thế	Ngọc	CS - Đ 35B	Tốt	7.16	1.0	150.000
59	Đỗ Văn	Quân	CS - Đ 35B	Xuất sắc	7.15	1.0	150.000
60	Vũ Thanh	Phượng	CS - ĐL 35	Tốt	7.47	1.0	150.000
61	Vũ Công	Túy	CS - ĐL 35	Tốt	7.35	1.0	150.000
62	Lê Đình	Cường	CS - ĐL 35	Xuất sắc	7.18	1.0	150.000
63	Lê Ngọc	Triển	CS - ĐL 35	Xuất sắc	7.00	1.0	150.000
64	Ngô Thị Thúy	Lan	CS - ĐT 35	Tốt	7.56	1.0	150.000
65	Nguyễn Văn	Toàn	CS - ĐT 35	Xuất sắc	7.40	1.0	150.000
66	Lê Văn	Phi	CS - ĐT 35	Xuất sắc	7.31	1.0	150.000
67	Đỗ Thị	Thủy	CS - ĐT 35	Xuất sắc	7.23	1.0	150.000
68	Vũ Văn	Dung	CS - ĐT 35	Tốt	7.22	1.0	150.000
69	Ngô Văn	Quang	CS - ĐT 35	Tốt	7.21	1.0	150.000
70	Phạm Thành	Lộc	CS - ĐT 35	Tốt	7.08	1.0	150.000

STT	HỌ VÀ TÊN		LỚP	XẾP LOẠI RL	TBCHT	MỨC HỌC BỔNG ĐƯỢC CẤP (xuất)	THÀNH TIỀN (đồng/tháng)
71	Vũ Văn	Dưỡng	CS - CĐ 35	Xuất sắc	7.72	1.0	150.000
72	Nguyễn Văn	Khoái	CS - CĐ 35	Tốt	7.69	1.0	150.000
73	Nguyễn Trọng	Hùng	CS - CĐ 35	Tốt	7.48	1.0	150.000
74	Trần Văn	Vĩnh	CS - CĐ 35	Xuất sắc	7.10	1.0	150.000
75	Phạm Minh	Tuyến	CS - CĐ 35	Tốt	7.05	1.0	150.000
76	Nguyễn Văn	Đại	CS - CĐ 35	Tốt	7.02	1.0	150.000
77	Trần Văn	Tài	CS - CTM 35	Xuất sắc	7.99	1.0	150.000
78	Đặng Văn	Đợi	CS - CTM 35	Tốt	7.53	1.0	150.000
79	Phạm Văn	Ái	CS - CTM 35	Tốt	7.42	1.0	150.000
80	Trần Anh	Bá	CS - CTM 35	Tốt	7.37	1.0	150.000
81	Ngô Văn	Vững	CS - CTM 35	Tốt	7.35	1.0	150.000
82	Đỗ Văn	Doanh	CS - CTM 35	Tốt	7.28	1.0	150.000
83	Trần Văn	Hiếu	CS - CTM 35	Tốt	7.23	1.0	150.000
84	Đặng Hùng	Cường	CS - CTM 35	Xuất sắc	7.18	1.0	150.000
85	Nguyễn Văn	Bông	CS - CTM 35	Tốt	7.16	1.0	150.000
86	Vũ Đình	Nam	CS - CTM 35	Tốt	7.10	1.0	150.000
87	Đoàn Khánh	Hòa	CS - CTM 35	Tốt	7.07	1.0	150.000
88	Nguyễn Tuấn	Đạt	CS - CTM 35	Tốt	7.05	1.0	150.000
89	Phạm Văn	Khoa	CS - CTM 35	Tốt	7.02	1.0	150.000
90	Ninh Văn	Thắng	CS - TIN 35A	Xuất sắc	7.90	1.0	150.000
91	Đỗ Ngọc	Tuấn	CS - TIN 35A	Tốt	7.57	1.0	150.000
92	Đoàn Thị Hải	Yến	CS - TIN 35A	Tốt	7.25	1.0	150.000
93	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	CS - TIN 35A	Tốt	7.22	1.0	150.000
94	Phạm Thị	Nga	CS - TIN 35A	Tốt	7.14	1.0	150.000
95	Đỗ Trung	Kiên	CS - TIN 35A	Xuất sắc	7.08	1.0	150.000
96	Trần Thị	Thắm	CS - TIN 35B	Tốt	7.58	1.0	150.000
97	Trần Thị	Thảo	CS - TIN 35B	Xuất sắc	7.56	1.0	150.000
98	Nguyễn Thị Thúy	Hòa	CS - TIN 35B	Tốt	7.55	1.0	150.000
99	Nguyễn Thị	Liên	CS - TIN 35B	Tốt	7.52	1.0	150.000
100	Trần Thị	Lan	CS - TIN 35B	Tốt	7.49	1.0	150.000
101	Nguyễn Thị	Thư	CS - TIN 35B	Tốt	7.47	1.0	150.000
102	Phạm Thanh	Tâm	CS - TIN 35B	Tốt	7.45	1.0	150.000
103	Nguyễn Thanh	Thúy	CS - TIN 35B	Tốt	7.41	1.0	150.000
104	Phan Thị	Phương	CS - TIN 35B	Tốt	7.35	1.0	150.000
105	Lưu Thị	Hải	CS - TIN 35B	Tốt	7.34	1.0	150.000
106	Nguyễn Thị	Hoa	CS - TIN 35B	Xuất sắc	7.23	1.0	150.000
107	Trần Thị	Hằng	CS - TIN 35B	Tốt	7.21	1.0	150.000

STT	HỌ VÀ TÊN		LỚP	XẾP LOẠI RL	TBCHT	MỨC HỌC BỔNG ĐƯỢC CẤP (xuất)	THÀNH TIỀN (đồng/tháng)
108	Vũ Thị	Nhung	CS - TIN 35B	Tốt	7.17	1.0	150.000
109	Trần Thị	Trinh	CS - TIN 35B	Tốt	7.16	1.0	150.000
110	Đinh Thị	Giang	CS - TIN 35B	Tốt	7.10	1.0	150.000
111	Nguyễn Thị	Hậu	CS - TIN 35B	Tốt	7.02	1.0	150.000
112	Phạm Xuân	Bắc	CS - TIN 35C	Xuất sắc	7.84	1.0	150.000
113	Vũ Thị	Huế (A)	CS - TIN 35C	Tốt	7.60	1.0	150.000
114	Vũ Thị	Tươi	CS - TIN 35C	Xuất sắc	7.28	1.0	150.000
115	Nguyễn Thị	Dương	CS - TIN 35C	Tốt	7.27	1.0	150.000
116	Nguyễn Thị	Giang	CS - TIN 35C	Xuất sắc	7.01	1.0	150.000
	<b>TỔNG CỘNG</b>					<b>119.5</b>	<b>19.560.000</b>

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**Trần Văn Khiêm**